

Số: 114/KH-MNHN

Hà Đông, ngày 09 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và quản lý cơ sở vật chất trường học Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND thành phố Hà Nội ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDMN, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 3465/SGDDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 3471/SGDDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non thành phố Hà Nội.

Căn cứ Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2025 của UBND phường Hà Đông về việc Triển khai thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 110/KH-MNHN ngày 08 tháng 9 năm 2025 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của trường mầm non Hòa My;

Căn cứ kết quả chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2024-2025 và căn cứ vào tình hình thực tế đầu năm học 2025-2026, Bộ phận nuôi dưỡng trường mầm non Hòa My xây dựng Kế hoạch năm học 2025-2026 như sau:

I. Đánh giá công tác chăm sóc nuôi dưỡng và quản lý cơ sở vật chất trường học năm học 2024-2025.

1. Ưu điểm:

Tập thể nhân viên luôn đoàn kết, nhất trí cao hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm học.

100% nhân viên có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, nhiệt tình tâm huyết với nghề, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Nhân viên nuôi dưỡng luôn thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tại bếp ăn.

Đội ngũ nhân viên đã luôn tìm tòi, sáng tạo trong xây dựng thực đơn cho trẻ. Năm học 2024-2025 nhà trường đạt giải Nhất Hội thi nhân viên giỏi cấp Quận.

Tham gia tích cực trong công tác vệ sinh môi trường trong toàn trường.

Nhà trường đã trang bị đồ dùng, đồ chơi theo hướng chuẩn, hiện đại để phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Cán bộ, GVNV luôn có ý thức giữ gìn, bảo vệ tài sản chung.

100% trẻ được đảm bảo tuyệt đối vệ sinh an toàn thực phẩm khi ở trường.

Nhân viên nhà trường luôn không ngừng học tập và phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, luôn chủ động trong các nhiệm vụ được giao.

2. Tồn tại:

Nhân viên trực tiếp nấu ăn nên còn nhiều hạn chế về công nghệ thông tin.

Diện tích một số phòng học của trẻ còn nhỏ do sử dụng phòng chức năng của khu A làm phòng học khi khu B xuống cấp chưa khắc phục được nên còn hạn chế trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

Một số trang thiết bị cũ nên hay hỏng hóc trong quá trình sử dụng như: Điều hòa, quạt, tủ sấy, bếp gas, tủ cơm...

II. Đặc điểm tình hình nhà trường.

1. Thuận lợi:

Trường MN Hoà Mỹ là Trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ I. Là một tập thể đoàn kết.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo của phòng GDMN Sở GD&ĐT, Đảng ủy, HĐND, UBND phường Hà Đông và sự ủng hộ của các bậc phụ huynh.

Đội ngũ CB-GV-NV được đào tạo và rèn luyện trong một môi trường làm việc nghiêm túc, nề nếp, có sự đoàn kết, gắn bó, yêu thương, giúp đỡ nhau, phối hợp và luôn cố gắng, nỗ lực hoàn thành mọi nhiệm vụ với sự tâm huyết, sáng tạo.

Số lượng lớp không nhiều, năm học 2024-2025 có 10 lớp (*03 MG lớn, 3 lớp MG nhỏ, 02 MG bé, 02 nhóm nhà trẻ*).

Diện tích của trường không lớn nên dễ bao quát và quản lý.

Trang thiết bị phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đầy đủ, được bổ sung theo hướng hiện đại hoá.

100% các đồng chí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường đều được tham gia bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp, đảm bảo an toàn cho trẻ MN.

Hầu hết giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao, sáng tạo, ham học hỏi, nhiệt tình tâm huyết với nghề.

Phụ huynh nhiệt tình, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ, tham gia vào mọi phong trào của nhà trường.

2. Khó khăn:

Diện tích của nhà trường nhỏ hẹp, một số phòng học tại khu A diện tích nhỏ ảnh hưởng đến các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ cũng như chưa đáp ứng

được nhu cầu cũng như mong muốn gửi con của nhân dân trên địa bàn. Toàn bộ khu B ẩm thấp đã xuống cấp trầm trọng, không đảm bảo an toàn.

Các hạng mục cơ sở vật chất và một số đồ dùng thiết bị điện tử như máy in, máy tính đã xuống cấp ảnh hưởng đến công tác quản lý và giáo dục của nhà trường.

Một số nhân viên viên ở xa nên đôi khi còn gặp khó khăn trong phân công nhiệm vụ (*cách trường 10 - 25km*).

Tình hình thời tiết bất thường, dịch bệnh theo mùa (sốt virus, sốt xuất huyết, tay chân miệng, cúm...) gây ảnh hưởng đến tỷ lệ chuyên cần và công tác chăm sóc sức khỏe học sinh.

III. Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng và quản lý cơ sở vật chất trường học năm học 2025-2026.

1. Chủ đề năm học 2025- 2026: “*Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển*”.

1.1. Số lượng:

* *Số lượng trẻ:*

Nội dung \ Độ tuổi	Nhà trẻ	MG bé	MG nhỡ	MG lớn	Cả trường	Ghi chú
Tổng số trẻ/số lớp	65/2	75/2	110/3	120/03	370/10	
Số lượng HS các lớp	32,5	37,5	36,7	40	37	
Tỉ lệ chuyên cần	85%	85%	87%	91%	87%	

* *Số lượng nhân viên:* 11 nhân viên, trong đó:

- Nhân viên nuôi dưỡng: 08 nhân viên.
- Nhân viên kế toán: 01 nhân viên.
- Nhân viên lao công: 01 nhân viên.
- Nhân viên bảo vệ: 01 nhân viên.

1.2. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ.

Chất lượng về chăm sóc, nuôi dưỡng:

Nội dung \ Độ tuổi	Nhà trẻ	Mẫu giáo	Ghi chú
Trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	100% (65 trẻ)	100% (305 trẻ)	
Trẻ được khám sức khỏe định kì	100% (65 trẻ)	100% (305 trẻ)	
Trẻ phát triển bình thường	97-98%	97-98%	
Trẻ SDD thể thấp còi	Dưới 2%	Dưới 2%	
Trẻ SDD thể nhẹ cân	Dưới 2%	Dưới 2%	
Trẻ có cân nặng cao hơn độ tuổi	Dưới 2%	Dưới 2%	

1.3. Danh hiệu thi đua:

Nội dung	Nhân viên	Ghi chú
Xếp loại về kiểm tra đánh giá toàn diện, đánh giá chuyên đề	XL Giỏi: 65% XL Khá: 35%	
Xếp loại thi nhân viên giỏi cấp trường	XL Giỏi: 100%	
Nhân viên trong độ tuổi đạt trình độ đào tạo chuẩn theo Luật giáo dục 2019.	100%	
Xếp loại LĐHĐ hàng năm	XL HTXS: 20% XL HTT: 80%	
Danh hiệu thi đua cá nhân	CSTĐ: 20% LĐTT: 80%	

2. Nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe:

2.1.1. Chỉ tiêu:

* *Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ; phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh:*

- Thực hiện nghiêm các quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất và tinh thần.

- Tuân thủ thực hiện hướng dẫn quy chế chuyên môn cấp học mầm non Hà Nội.

- Triển khai xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và chủ động ứng phó với thiên tai, dịch bệnh trong nhà trường.

- Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ.

* Công tác nuôi dưỡng:

- Thực hiện nghiêm túc tổ chức bữa ăn bán trú đảm bảo ATTP, đảm bảo dinh dưỡng cho từng lứa tuổi trẻ.

- Đảm bảo tuyệt đối VSATTP. Nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ, phần đầu:

+ Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường một ngày một trẻ nhà trẻ chiếm 60-70% nhu cầu cả ngày, tương đương 600-651 Kcal/ngày/trẻ. Một trẻ mẫu giáo chiếm 50-55% nhu cầu cả ngày, tương đương 615-726 Kcal/ngày/trẻ.

- Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu: Nhà trẻ: Đạm (13-20%), béo (30-40%), bột đường (47-50%); Mẫu giáo: Đạm (13-20%), béo (25-35%), bột đường (52-60%).

- Thực đơn xây dựng theo ngày, tuần, mùa, đảm bảo đa dạng thực phẩm, cân đối nhóm chất, phù hợp với lứa tuổi trẻ. Tăng cường rau xanh, trái cây tươi,

ưu tiên thực phẩm địa phương, thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cao. Sử dụng sữa và sản phẩm từ sữa theo quy định, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo quy định vệ sinh ATTP. Hạn chế thực phẩm, gia vị chế biến sẵn như: bánh ngọt, mì tôm, giò, chả, tương ớt,...

- Số bữa ăn tại trường: nhà trẻ hai bữa chính và một bữa phụ; Mẫu giáo một bữa chính và một bữa phụ (*chưa bao gồm bữa ăn sáng theo nhu cầu của cha mẹ trẻ*).

- Tuyên truyền, vận động cha mẹ trẻ tăng mức tiền ăn lên 35.000đ/ngày cho trẻ theo Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND của HĐND Thành phố.

- 100% giáo viên, nhân viên không xâm phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

** Chăm sóc sức khỏe:*

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; phối hợp với Y tế phường thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ tại nhà trường.

- 100% trẻ từ 24 tháng tuổi trở lên được cân, đo, cập nhật biểu đồ tăng trưởng mỗi quý một lần (3 tháng/lần); riêng trẻ từ 60 tháng tuổi trở lên, có theo dõi thêm chỉ số khối cơ thể - BMI. Đối với trẻ có tình trạng suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cần theo dõi cân nặng hàng tháng để điều chỉnh các biện pháp can thiệp.

- Tổ chức khám sức khỏe, tư vấn và điều trị theo chuyên khoa cho trẻ tối thiểu 1 năm/1 lần, bao gồm các chuyên khoa như: nhi khoa, mắt, tai - mũi - họng, răng - hàm - mặt,...

- 100% học sinh đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong thời gian học tại trường. Trẻ được chăm sóc nuôi dưỡng phòng, phòng tránh và xử trí kịp thời một số tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ như: sốt, khó thở, nôn nhiều, tiêu chảy, phát ban, đau bụng, ngã, bỏng, hóc dị vật, dị ứng, ngộ độc, sóc phản vệ, co giật...

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chuyên đề: “*Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non*”.

- Thường xuyên quán triệt, rà soát định kỳ hệ thống cơ sở vật chất: thiết bị, đồ chơi, cây xanh, tường rào, cột chống sét, hệ thống điện, quạt trần, lan can, cửa sổ, tủ com, bình gas... Kịp thời phát hiện và xử lý các nguy cơ mất an toàn, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ em và cán bộ, giáo viên, nhân viên tại trường theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về

việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

- Thực hiện nghiêm túc khẩu hiệu “*Trẻ ở đâu, cô ở đó*”, “*Cô giáo người mẹ hiền*”. Nghiêm cấm các hành vi vi phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể trẻ em dưới mọi hình thức.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về vệ sinh cá nhân cho trẻ, vệ sinh phòng nhóm, lớp học, đồ dùng, đồ chơi; đảm bảo sạch nguồn nước, xử lý rác thải và nước thải an toàn, hiệu quả.

- Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là bệnh tay chân miệng, sốt vi rút, dịch sốt xuất huyết, tiêu chảy, đau mắt đỏ, bệnh sởi.... cho trẻ, không để dịch bệnh xảy ra tại trường.

2.1.2. Biện pháp thực hiện:

** Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ; phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh:*

- Kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất thường xuyên: đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, cửa ra vào, cầu thang, sân chơi... đảm bảo chắc chắn, không gây nguy hiểm.

- Phối hợp với BGH chỉ đạo giáo viên sắp xếp lớp học khoa học, an toàn: giá kệ vừa tầm, không sắc nhọn, bố trí lối thoát hiểm rõ ràng.

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng nội quy an toàn và dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân, kỹ năng xử lý khi bị lạc, bị ngã, hoặc gặp người lạ.

- Quan tâm đến tâm lý trẻ: tạo môi trường thân thiện, khích lệ, không quát mắng; thường xuyên trò chuyện để nắm bắt cảm xúc và hỗ trợ kịp thời.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai hằng năm: phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tập huấn kỹ năng thoát hiểm cho giáo viên, nhân viên và hướng dẫn kỹ năng cơ bản cho trẻ (chạy ra điểm tập kết khi có báo động).

- Trang bị phương tiện cần thiết: còi báo động, đèn pin, thuốc men sơ cứu.

- Liên hệ chặt chẽ với phụ huynh và chính quyền địa phương để phối hợp ứng phó khi có tình huống bất thường (mưa bão, ngập lụt...).

** Công tác nuôi dưỡng:*

- Lựa chọn ký hợp đồng với các công ty cung cấp thực phẩm đã được UBND Phường kiểm tra, đánh giá, thẩm định, lựa chọn các đơn vị cung cấp thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo công tác an toàn thực phẩm (ATTP) và các Sở ngành Thành phố.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tổ chức bữa ăn bán trú tại nhà trường đảm bảo ATTP, đảm bảo dinh dưỡng cho từng lứa tuổi trẻ; Tăng cường công tác kiểm tra và tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ học sinh về việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và quá trình nhập thực phẩm, quá trình sơ chế, chế biến thực phẩm

hàng ngày. Kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm vi phạm trong công tác tổ chức bữa ăn cho trẻ. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Hợp đồng cung ứng thực phẩm có đầy đủ thông tin: các bên ký kết, chất lượng, số lượng, đơn giá, thời gian, phương thức giao nhận, trách nhiệm pháp lý,....

- Xây dựng kịch bản, phương án cụ thể để xử lý khi có trường hợp bất thường hoặc xảy ra ngộ độc thực phẩm tại cơ sở.

- Thành lập tổ giám sát nội bộ về ATTP, huy động đại diện cha mẹ học sinh tham gia giám sát nguồn gốc, quá trình sơ chế, chế biến, bảo quản và lưu mẫu thức ăn theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát chất lượng, nguồn gốc, hạn sử dụng, giá thực phẩm của các nhà cung ứng nhằm đảm bảo chất lượng, VSATTP. Đơn vị cung ứng thực phẩm phối hợp với nhà trường xây dựng mã quét QR trong truy suất nguồn gốc và công khai trên các bảng tin, trang thông tin của nhà trường.

- Sắp xếp, bố trí bếp ăn theo quy trình một chiều, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP), có lưới chắn côn trùng tại cửa ra vào, cửa sổ; thùng rác phải có nắp đậy.

- Bếp ăn vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp. Thiết bị, dụng cụ sử dụng để chia ăn và đựng thức ăn chín phải được vệ sinh hàng ngày, tráng nước sôi hoặc sấy nóng trước khi sử dụng. Phân công nhân viên nấu ăn phải được thực hiện theo dây chuyền khoa học, hợp lý, tránh chồng chéo và nâng cao hiệu quả công việc.

- Xây dựng thực đơn theo ngày, tuần, mùa, đảm bảo đa dạng thực phẩm, cân đối nhóm chất, phù hợp với lứa tuổi trẻ. Tăng cường rau xanh, trái cây tươi, ưu tiên thực phẩm địa phương, thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cao. Sử dụng sữa và sản phẩm từ sữa theo quy định, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo quy định vệ sinh ATTP. Hạn chế thực phẩm, gia vị chế biến sẵn như: bánh ngọt, mì tôm, giò, chả, tương ớt,...

- Chế biến món ăn: Đảm bảo vệ sinh, ATTP và chế biến đúng kỹ thuật phù hợp với độ tuổi trẻ mầm non, giúp trẻ ăn ngon miệng và hết suất.

- Tổ chức bữa ăn cho trẻ đảm bảo về số bữa ăn, phù hợp với từng độ tuổi và thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hàng ngày quy định tại Chương trình GDMN. Có thể thay đổi hình thức tổ chức ăn cho trẻ như bữa ăn gia đình, buffet (phù hợp với lứa tuổi), tổ chức giao lưu giữa các lớp, giữa các độ tuổi mẫu giáo, tạo không khí thư giãn, kích thích trẻ ăn ngon miệng như (nhạc nhẹ, trang trí bàn ăn...)... nhằm tạo cơ hội cho trẻ phát triển kỹ năng tự phục vụ, rèn luyện hành vi ăn uống văn minh, tăng sự hứng thú trong bữa ăn.

- Hàng ngày, cân đối không để thừa thiếu quá 01 suất ăn, quyết toán cuối tháng không để thừa (*thiếu*) quá 03 suất ăn.

- Cải tiến hình thức tuyên truyền, quảng cáo cho PHHS về bữa ăn, thực đơn dinh dưỡng mang tính chuyên nghiệp.

- Thực hiện đúng quy định về hồ sơ và nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng. Phiếu xuất kho, sổ theo dõi xuất nhập kho, sổ kiểm thực Ba bước, sổ tính khẩu phần ăn, sổ chia thức ăn chín... được in/ ghi chép hằng ngày. Có đầy đủ chữ ký của các thành phần liên quan tại đúng thời điểm thực hiện từng khâu. Nội dung rõ ràng, chính xác, trung thực.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình nuôi dưỡng và đảm bảo vệ sinh ATTP tại bếp ăn: giao nhận thực phẩm - sơ chế - chế biến, nấu ăn - chia ăn - lưu mẫu đúng quy định. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức. -

Thực hiện công tác tài chính theo đúng quy định hiện hành; Công khai tài chính tại cổng trường trước 15h30 (công khai thực đơn, thực phẩm, đơn giá và số tiền thu- chi hằng ngày. Thực hiện kiểm kê tiền ăn, hàng tồn kho vào cuối mỗi tháng. Công khai thực đơn, công khai thu-chi bữa ăn hằng ngày trên công thông tin điện tử của nhà trường hoặc sử dụng mã QR để công khai tới cha mẹ học sinh.

- Lưu nghiệm và hủy mẫu thức ăn: Theo đúng qui định. Tại thời điểm lưu nghiệm và hủy mẫu thức ăn ghi rõ định lượng, thời gian lưu, hủy, người thực hiện ghi rõ họ tên, ký.... niêm phong theo quy định.

- Tổ nuôi dưỡng phối hợp chặt chẽ với giáo viên trên lớp thực hiện tốt các biện pháp can thiệp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì. VD: Cho trẻ suy dinh dưỡng uống thêm sữa, phối hợp chặt chẽ với phụ huynh, chú ý, quan tâm trẻ hơn trong giờ ăn, ngủ. Cho trẻ thừa cân ăn nhiều rau, giảm bột đường, vận động nhiều hơn...

- Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng trực tiếp giám sát khâu chế biến, chia định lượng, tổ chức bữa ăn, kịp thời chấn chỉnh khi có biểu hiện vi phạm qui chế ở các bộ phận.

- Kế toán phải hoàn thiện chứng từ tiền ăn của trẻ hàng ngày, cập nhật bảng tài chính công khai, thanh quyết toán tiền ăn của trẻ kịp thời. Cuối tháng phải quyết toán tiền ăn trong tháng.

- Tuyệt đối không mua thức ăn sơ chế ở chợ.

- Tổ chức ăn trưa cho CBGVNV: Thực đơn của CBGVNV không trùng thực đơn của trẻ, có đủ sổ sách quản lý ăn công khai, minh bạch, thanh quyết toán vào cuối tháng. Thực phẩm lưu kho phải bảo quản riêng. Bố trí khu vực/ phòng ăn trưa cho đội ngũ CBGVNV, luân phiên thời gian ăn trưa đảm bảo việc quản lý

trẻ tại lớp theo quy định. Thực hiện công khai thực đơn ăn trưa của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

** Chăm sóc sức khỏe học sinh:*

- Thực hiện Nghị định 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế nuôi dạy trẻ; Ghi chép đầy đủ sổ nhật ký nhóm, lớp; thực hiện đúng nhiệm vụ phân công theo dây chuyền giáo viên/ nhóm, lớp. Đảm bảo an toàn cho trẻ trong giờ ăn, không cho trẻ ăn, uống khi trẻ nằm, đang khóc, đang buồn ngủ hoặc ho. Tăng cường quản lý chặt chẽ trẻ trong các hoạt động: đón - trả trẻ, giờ ăn - ngủ, hoạt động ngoài trời, dã ngoại, trẻ mới đi học ... Không nhận trẻ ốm, trẻ không có trong danh sách lớp vào học. Nghiêm cấm mọi hành vi vi phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể trẻ em.

- Các thiết bị trong lớp như ổ điện, giá/tủ phải được lắp đặt an toàn, bắt vít cố định. Vật sắc nhọn như dao, kéo... phải để đúng nơi quy định, ngoài tầm với của trẻ.

- Thường xuyên rà soát đồ dùng, đồ chơi, thiết bị trong và ngoài lớp học, phát hiện nguy cơ mất an toàn để kịp thời báo cáo, tham mưu sửa chữa, thay thế. Tuyệt đối không đun nấu, sử dụng bàn là trong nhóm lớp. Nhóm, lớp sử dụng bình nóng lạnh đảm bảo tắt Aptomat khi sử dụng. Nhóm trẻ có thang chắn cửa, đảm bảo trẻ không tự ý ra khỏi lớp, có lịch phân công giáo viên quản lý trẻ mọi lúc, mọi nơi.

- 100% trẻ đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần khi ở trường (*Thông tư 13*).

- Phối kết hợp với Trung tâm Y tế phường Hà Đông tổ chức khám sức khỏe (1 lần/năm học) và thường xuyên theo dõi tình hình sức khỏe trẻ, tình hình dịch bệnh trên địa bàn dân cư và có phương án chủ động phòng chống tốt nhất để nâng cao sức khỏe trẻ.

- Cân, đo sức khỏe trẻ từ 3 lần/năm học theo định kỳ phù hợp với tình hình thực tế.

- Thường xuyên giám sát việc lập biểu đồ phát triển của trẻ để có kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng, giảm cân nặng cao hơn so với lứa tuổi, thấp còi của trẻ bằng biểu đồ của tổ chức y tế thế giới. Thông báo kịp thời tình hình sức khỏe trẻ trên trang Web, Fanpage của nhà trường, bảng tuyên truyền tại các lớp đến 100% CMHS để phối hợp với nhà trường chăm sóc trẻ tốt hơn.

- Nhà trường và giáo viên thường xuyên khảo sát nguy cơ gây tai nạn thương tích và có phương án xử lý kịp thời.

- Khảo sát tình trạng sức khỏe, bệnh lý của học sinh.

- Cô nuôi và cán bộ phụ trách đi khám sức khoẻ định kì theo yêu cầu.
- BGH kiểm tra việc chăm sóc răng miệng và phòng dịch bệnh, thành lập ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh, phân công rõ trách nhiệm từng bộ phận để phòng tránh dịch bệnh.
- Dùng 2 khăn cho trẻ/học kỳ (*1 khăn lau mặt, 1 khăn lau miệng*).
- Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và khi tay bẩn.
- Cho trẻ súc miệng nước muối loãng sau khi ăn, sau khi ngủ dậy và dạy trẻ cách chải răng đúng cách.
- Tổng vệ sinh kho bếp, lớp, đồ dùng, đồ chơi theo lịch.
- Lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị cung cấp nước uống đóng bình đã được phường phê duyệt theo đúng quy định và đảm bảo các quy định tại Thông tư số 34/2010/TT-BYT của Bộ Y tế.
- Đảm bảo nước uống cho trẻ đủ, vệ sinh và phù hợp với thời tiết. Dùng cây nước nóng đảm bảo nhiệt độ nước an toàn và hướng dẫn trẻ sử dụng, cây nước được cố định tại vị trí tránh gây mất an toàn cho trẻ. Không để bình nước uống ở nơi có ánh sáng chiếu trực tiếp. Bình/chai nước tinh khiết được cất giữ ở kho đảm bảo vệ sinh và an toàn.
- Đối với nước sinh hoạt sử dụng nguồn nước từ Công ty nước sạch Hà Đông được xét nghiệm, kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch, xét nghiệm định kỳ đủ các thông số, đảm bảo đáp ứng yêu cầu theo quy định.
- Hệ thống bể chứa nước có khóa, nắp đậy, lưới chắn côn trùng, được thau rửa định kỳ đảm bảo vệ sinh, an toàn.
- Có đầy đủ trang thiết bị phục vụ ngủ: chiếu, chăn, gối phải đủ số lượng trẻ, kích thước phù hợp; được vệ sinh thường xuyên và để nơi khô thoáng. Phòng ngủ/ nơi tổ chức cho trẻ ngủ đảm bảo yên tĩnh, vệ sinh sạch sẽ, không khí, nhiệt độ, ánh sáng phù hợp: ấm về mùa đông, thoáng mát về mùa hè. Thời gian ngủ của trẻ đảm bảo theo quy định độ tuổi. Bố trí riêng khu vực trẻ trai, trẻ gái. Bảo đảm an toàn, trong giờ ngủ luôn có giáo viên trực trưa theo dõi, bao quát nhóm, lớp; kịp thời điều chỉnh tư thế ngủ, trang phục, chăn gối, nhiệt độ phòng và xử lý các tình huống bất thường xảy ra (nếu có) nhằm đảm bảo an toàn và sức khỏe cho trẻ.
- Đặc biệt, chỉ đạo giáo viên luôn giữ nhà vệ sinh khô ráo, sạch sẽ, thoáng, thơm.
- Tổ chức tập huấn cho nhân viên y tế, cán bộ, giáo viên, nhân viên... về phòng tránh và xử trí kịp thời một số tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ như: ngã, bỏng, hóc dị vật, dị ứng, ngộ độc, sốc phản vệ, co giật...; hướng dẫn nhận biết các dấu hiệu bất thường về sức khỏe của trẻ (sốt cao, khó thở, nôn nhiều, tiêu chảy, phát ban, đau bụng kéo dài...) để kịp thời báo cáo, xử trí và đưa trẻ đến cơ sở y tế khi cần thiết.

- Thường xuyên theo dõi các cháu có đặc điểm riêng như sốt co giật, đau dạ dày, dị ứng... trao đổi với phụ huynh, trao đổi giữa các giáo viên trong lớp (*xây dựng trong kế hoạch tháng, kế hoạch năm học, theo dõi trong sổ nhật ký*).

- Các giáo viên theo dõi chặt chẽ số trẻ lớp mình, cháu nghỉ học, phụ huynh phải báo cho giáo viên, nghỉ từ 01 tháng phải có đơn trình bày lý do gửi hiệu trưởng.

- Rèn cho trẻ ý thức tự giác thực hiện kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, chăm sóc sức khỏe, kỹ năng phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ và bảo đảm an toàn cho bản thân. Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích trong sinh hoạt hằng ngày; chú trọng kết hợp dinh dưỡng với vận động để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em.

- Phối hợp chặt chẽ với Y tế phường để triển khai và thực hiện tốt các chương trình phòng chống dịch bệnh. Bổ sung các vi chất cần thiết cho trẻ (*uống vitamin A, tiêm chủng mở rộng*).

2.2. Làm tốt công tác y tế trường học theo quy định, triển khai phòng chống dịch và an toàn thực phẩm trong nhà trường.

2.2.1. Chỉ tiêu:

- 100% giáo viên ký cam kết đảm bảo an toàn cho trẻ trong mọi hoạt động.
- 100% cô nuôi ký cam kết đảm bảo VSATTP, không có ngộ độc thực phẩm xảy ra.

- Thực hiện tốt các chương trình truyền thông sức khỏe.

- Làm tốt công tác tổ chức khám và quản lý sức khỏe cho trẻ trong nhà trường.

- Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh không để dịch bệnh xảy ra trong nhà trường.

2.2.2. Giải pháp:

- Phòng y tế/ góc y tế, đảm bảo đầy đủ dụng cụ và vật tư y tế cần thiết, được kiểm kê định kỳ và sử dụng đúng mục đích. Niêm yết số điện thoại khẩn cấp (cấp cứu, công an, cơ sở y tế gần nhất) tại khu vực dễ nhìn.

- Thực hiện vệ sinh khử khuẩn đồ dùng, đồ chơi và môi trường trong và ngoài lớp học đúng quy định và khi có dịch bệnh.

- Chỉ đạo GVNV tổng vệ sinh môi trường vào thứ 6 hằng tuần, làm sạch nền nhà, lớp học và đồ dùng học tập vui chơi của trẻ hàng ngày bằng các chất tẩy rửa thông thường và CloraminB (khi có dịch). Đôn đốc nhân dân quanh khu vực trường tổng vệ sinh và phối kết hợp với nhà trường cùng giữ gìn vệ sinh môi trường.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc vệ sinh cá nhân cho trẻ như: cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, sau khi sử dụng các loại đồ

dùng đồ chơi. Hướng dẫn tuyệt đối không dùng chung khăn lau tay, khăn lau mặt, ca, cốc.

- Thường xuyên cho trẻ được ăn chín uống sôi, không cho trẻ ăn chung thìa bát.

- Thực hiện đúng quy trình khám sức khỏe, cân đo và vào biểu đồ sức khỏe, cập nhật các thông tin đầy đủ, kết quả tình trạng của học sinh do cán bộ chuyên môn (bác sỹ, y sỹ) kết luận.

- Nhà trường lắp đặt đầy đủ bóng đèn cho các lớp đảm bảo đầy đủ ánh sáng cho trẻ khi ngồi học không bị tối.

- Yêu cầu các đồng chí giáo viên nắm chính tư thế ngồi học cho trẻ sao cho chuẩn tránh cho trẻ bị cong vẹo cột sống, phòng chống bệnh cận thị.

- Nhân viên phụ trách y tế kết hợp với phó hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng kiểm tra môi trường các lớp, môi trường bếp, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với Y tế Phường triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong nhà trường.

- Thành lập ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh trong nhà trường.

- Tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch bệnh, yêu cầu giáo viên, phụ huynh thường xuyên rửa tay cho trẻ bằng xà phòng, lau rửa sát khuẩn sạch khu vực sinh hoạt của trẻ, rửa sạch các vật dụng, tay nắm cửa, đồ chơi của trẻ bằng xà phòng và khử trùng, vệ sinh sạch sẽ môi trường xung quanh.

2.3. Cơ sở vật chất, PCCC& CNCH:

2.3.1. Chỉ tiêu:

- 100% trẻ có đủ đồ dùng học tập sinh hoạt theo quy định đảm bảo an toàn cho trẻ trong các hoạt động học tập và vui chơi của trẻ.

- Bổ sung đầy đủ các hạng mục, đồ dùng trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác bán trú của nhà trường.

- Bổ sung đủ các thiết bị cơ bản và tài liệu, danh mục thuốc theo quy định tại phòng y tế nhà trường để phục vụ việc chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

- Rà soát bổ sung đủ đồ dùng PCCC&CNCH và thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống PCCC&CNCH (bình bột và bình khí, máy bơm nước, tiêu lệnh PCCC...).

- Duy trì và bảo dưỡng hệ thống quạt hút mùi trong quá trình vận hành.

- Duy trì bảo dưỡng hệ thống bếp gas, tủ cơm gas.

- Duy trì và bảo dưỡng hệ thống điều hòa (1 năm/lần).

- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống bình nóng lạnh của các lớp (1 lần/ năm).

- Phun thuốc phòng dịch theo định kỳ trong và ngoài nhà trường.

2.3.2. Giải pháp:

- Thành lập đội PCCC với 10 người có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ, tổ chức tập huấn kỹ năng PCCC cho toàn thể CBGVNV.

- Thường xuyên rà soát kiểm tra và tu sửa những trang thiết bị có nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ trong các hoạt động học tập và vui chơi của cô và trẻ.

- Kiểm kê tài sản các lớp, tổng hợp giá trị sử dụng thực tế của các loại thiết bị đồ dùng đồ chơi, đồ dùng phục vụ bán trú và những đề xuất của giáo viên các lớp.

- Thống kê, lập dự trù mua sắm trong năm học, dự trù cho các đợt mua sắm trong năm và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Kiểm tra tu bổ, sửa chữa và mua sắm các thiết bị để đáp ứng mọi hoạt động trong công tác giảng dạy góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của trường.

- Theo dõi tài sản cố định và tài sản theo quy định.

2.4. Tuyên truyền với phụ huynh về tầm quan trọng của công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trong trường mầm non.

2.4.1. Chỉ tiêu:

- 100% các lớp có góc tuyên truyền kiến thức vệ sinh chăm sóc - nuôi dưỡng cho các bậc phụ huynh tại trường, lớp có nội dung phong phú, đa dạng, phù hợp.

- 100% phụ huynh được tuyên truyền phổ biến kiến thức tầm quan trọng của công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- 100% các ban ngành đoàn thể các tổ chức xã hội trên địa bàn phường phối kết hợp tốt với nhà trường trong công tác giữ gìn vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, hỗ trợ nhà trường các tài liệu chăm sóc trẻ, tuyên truyền bữa ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng đến với phụ huynh cộng đồng.

- 100% các lớp có ban đại diện cha mẹ học sinh của lớp. Ban đại diện cha mẹ học sinh 10 nhóm lớp họp bầu ra Ban thường trực hội cha mẹ học sinh trường mầm non Hòa My. Ban thường trực xây dựng quy chế hoạt động của hội trong năm học có các văn bản thoả thuận giữa nhà trường và phụ huynh về chăm sóc nuôi dưỡng, đầu tư cơ sở vật chất .

- 100% đồ dùng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ được đầu tư theo hướng chuẩn hiện đại đảm bảo an toàn cho cô và trẻ.

2.4.2. Giải pháp:

- Nhà trường chỉ đạo xây dựng góc tuyên truyền về tầm quan trọng trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ tại trường mầm non. Tuyên truyền trên trang Fanpage của trường, trong nhóm Zalo, Facebook của các lớp để trẻ biết về chế độ sinh hoạt của trẻ, một số nội dung về giáo dục dinh dưỡng, VSATTP, quy trình rửa tay, rửa mặt, một số nề nếp vệ sinh văn minh trong ăn uống của trẻ trong trường mầm non.

- Nhà trường tổ chức các buổi tuyên truyền phổ biến các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho các bậc phụ huynh thông qua các buổi họp phụ huynh. Kết hợp tuyên truyền kiến thức chăm sóc nuôi dưỡng bao gồm những nội dung cần thiết nêu tác dụng hiệu quả của việc chăm sóc trẻ khoa học.

- Chỉ đạo giáo viên các lớp đưa nội dung tuyên truyền về tầm quan trọng của việc cha mẹ phối hợp với CBGVNV tham gia kiểm tra thực phẩm đầu vào, giám sát khâu chế biến, lưu mẫu... trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường mầm non vào trong nội dung họp phụ huynh để phụ huynh quan tâm và phối hợp chặt chẽ hơn giữa gia đình và nhà trường.

- Phối kết hợp với y tế phường tổ chức các hội thảo chuyên đề, tuyên truyền chế độ dinh dưỡng chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

- Phối hợp giữa Ban giám hiệu với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ cho trẻ.

- Nhà trường đã luôn tận dụng một số không gian lưu không bên ngoài cửa lớp học làm nơi cho trẻ hoạt động trong ngày.

2.5. Công tác thi đua:

2.5.1. Chỉ tiêu:

- 100% nhân viên trong tổ đăng ký các danh hiệu thi đua.

- Phần đầu xếp loại nhân viên như sau:

+ Đạt chiến sỹ thi đua cơ sở: 01/8 đ/c = 12.5%

+ Đạt lao động tiên tiến: 6/8 đ/c = 87.5% (01 BV, 01 LC, 01 KT: Nhân viên hợp đồng).

- Phần đầu đạt bếp ăn xếp loại khá, tốt trong các đợt kiểm tra.

- Qua các đợt kiểm tra định kỳ, đợt xuất 70% ->85% nhân viên được đánh giá xếp loại khá, tốt.

- 100% các nhóm, lớp đảm bảo an toàn cho trẻ trong các hoạt động.

- 100% các nhóm, lớp tạo mảng tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng và thực đơn ăn hàng ngày của trẻ.

- 98%->100% trẻ tại các nhóm, lớp ăn hết suất của mình.

- 100% các nhóm, lớp tạo môi trường sáng- xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện - hạnh phúc.

2.5.1. Giải pháp:

- Phát động CBGVNV đăng ký các danh hiệu thi đua các cấp.

- Đăng ký thi đua theo từng tổ khối chuyên môn.

- Hàng tháng bình xét thi đua dựa trên kết quả xếp loại từng mặt, kiểm tra toàn diện và các tiêu chí đánh giá nhân viên theo quy chế chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

- Đăng ký danh hiệu thi đua và xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu đã đề ra.

- Đôn đốc cùng chị em thực hiện tốt các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ để hoàn thành tốt nhiệm vụ mà trường giao.

- Hàng tháng, tham gia bình xét thi đua dựa trên kết quả xếp loại từng mặt, kiểm tra toàn diện và các tiêu chí đánh giá nhân viên theo quy chế chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

V. LỊCH TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG

Thời Gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
Tháng 8/2025	- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo phòng chống dịch bệnh trong trường mầm non.	- BGH	
	- Tổng vệ sinh phòng nhóm, xây dựng môi trường nhóm lớp, đón trẻ mới đến trường.	- GV	
	- Tổng hợp thống kê tài sản, mua bổ sung đầy đủ đồ dùng nấu ăn, đồ dùng phục vụ cá nhân của trẻ.	- BGH, Tài vụ	
	- Mua sắm văn phòng phẩm, các loại hồ sơ sổ sách cho cô và trẻ	- BGH, Tài vụ.	
	- Tham gia lớp bồi dưỡng chính trị hệ UBND tổ chức.	- Bí thư, PBT CB.	
	- Bồi dưỡng chuyên môn cho nhân viên nuôi	- Phó HT phụ trách nuôi, NV nuôi.	
	- Xây dựng thực đơn cho trẻ	Phó HT phụ trách nuôi, Kế toán, TT tổ nuôi.	
	- Kiểm tra công tác chăm sóc trẻ và kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại bếp.	- BGH	
	- Chuẩn bị các điều kiện để ký hợp đồng với cơ sở cung cấp thực phẩm đảm bảo an toàn được các cấp có thẩm quyền kiểm định.	- BGH	
	- Tổ chức tổng vệ sinh định kỳ phòng chống dịch sốt xuất huyết cho trẻ.	- GV, NV	

Thời Gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	- Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới và chuẩn bị cho ngày khai giảng năm học 2025-2026.	- BGH, GV, NV	
	- Dự giờ ăn ở các lớp.	- BGH	
	- Đăng ký và tổ chức cho CB phụ trách và nhân viên nuôi dưỡng khám sức khỏe năm học 2025-2026.	- PHT phụ trách ND, NVND.	
	- Tham dự lớp bồi dưỡng chuyên môn do Sở tổ chức về VSATTP, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ.	- Đại diện BGH	
	- Phun thuốc muỗi phòng chống dịch bệnh.	- BGH, GV, NV	
Tháng 9/2025	- Tổ chức ngày hội đến trường của bé và khai giảng năm học mới.	- Toàn trường	
	- Tuyên truyền cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên về công tác “Phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ tại trường Mầm non”.	- CB, GV, NV	
	- Kiểm tra việc rèn nề nếp đầu năm các lớp	- BGH, GV	
	- Rà soát đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị đảm bảo an toàn cho trẻ.	- BGH, GV, NV.	
	- Mua sắm và trang bị bổ sung đồ dùng bán trú đảm bảo theo quy định.	- BGH, Tài vụ.	
	- Kiểm tra công tác chăm sóc trẻ ở các lớp và kiểm tra VSATTP tại bếp ăn bán trú.	- BGH, GV, NV.	
	- Tổ chức họp phụ huynh đầu năm học.	- BGH, GV, NV	
	- Tổ chức cân đo sức khỏe định kỳ đợt I cho trẻ.	- BGH, GV, NV phụ trách	
	- Cập nhật cân đo sức khỏe trẻ lên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành.	- BGH, GV.	
	- Triển khai nhiệm vụ năm học, hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn năm học 2025-2026.	- Toàn trường	

Thời Gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	- Chỉ đạo bộ phận nuôi dưỡng thực hiện đúng quy trình sơ chế, chế biến đảm bảo VSATTP.	- P.HT phụ trách nuôi, NV nuôi	
	- Kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh môi trường phòng, chống dịch bệnh.	- BGH	
	- Tổ chức bồi dưỡng chuyên đề “Chế biến món ăn cho trẻ mầm non”.	- PHT phụ trách nuôi dưỡng, nhân viên nuôi	
	- Chỉ đạo nhân viên phụ trách y tế đi kiểm nghiệm nước sinh hoạt theo quy định.	- BGH, NV phụ trách y tế	
	- Kiểm tra nề nếp vệ sinh môi trường các lớp.	- BGH, GV	
	- Điều chỉnh thực đơn cho phù hợp với thực tế	- PHT phụ trách nuôi dưỡng, kế toán, NVND	
Tháng 10/2025	- Đăng ký danh hiệu thi đua của các tổ, khối.	- BGH, GV, NV	
	- Tổ chức ngày tết trung thu.	- BGH, GV, NV	
	- Báo cáo số liệu thống kê đầu năm.	- BGH	
	- Tham gia lễ mít tinh lễ kỉ niệm ngày phụ nữ Việt nam 20/10.	- Toàn trường	
	- Kiểm tra đánh giá toàn diện, đánh giá chuyên đề theo kế hoạch.	- BGH, GV, NV	
	- Kiểm tra vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ.	- BGH, GV, NV	
	- Tham dự chuyên đề bồi dưỡng kiến thức VSATTP, GDDD kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em.	- BGH	
	- Kiểm tra công tác chăm sóc sức khỏe trẻ và kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại bếp ăn.	- BGH, GV, NV	

Thời Gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	- Rà soát đồ dùng, trang thiết bị để kịp thời sửa chữa.	- BGH, GV, NV	
	- Xây dựng thực đơn mùa đông	- PHT phụ trách nuôi dưỡng, kế toán, NVND	
	- Tổ chức khám sức khỏe cho 100% trẻ theo kế hoạch của Phường.	- BGH, GV	
Tháng 11/2025	- Kiểm tra đánh giá toàn diện, đánh giá chuyên đề theo kế hoạch.	- BGH, GV, NV	
	- Thực hiện thực đơn mùa đông.	- NVND	
	- Tổ chức hội thi “Nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường”	- BGH, NV nuôi	
	- Tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.	- Toàn trường	
	- Kiểm tra nề nếp ăn, ngủ, vệ sinh của các nhóm, lớp.	- BGH, GV	
	- Bổ sung đồ dùng phòng chống rét tại các nhóm, lớp.	- BGH, Tài vụ	
	- Tăng cường giám sát bếp ăn, thay đổi thực đơn theo mùa.	- BGH, NV	
	- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, công tác phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích tại các nhóm, lớp.	BGH, GV	
Tháng 12/2025	- Tổ chức cân đo và cập nhật vào biểu đồ sức khỏe đợt II.	- BGH, GV, NV phụ trách	
	- Điều chỉnh thực đơn cho phù hợp với thực tế	- PHT phụ trách nuôi dưỡng, kế toán, NVND	
	- Kiểm tra đánh giá toàn diện, đánh giá chuyên đề theo kế hoạch.	- BGH, GV, NV	
	- Kiểm tra vệ sinh nhà bếp và vệ sinh môi trường các nhóm, lớp.	BGH, GV, NV	

Thời Gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	- Tổng hợp danh sách thông tin các cơ sở GDMN độc lập tư thực để báo cáo theo định kỳ.	- BGH	
	- Kiểm tra công tác chăm sóc vệ sinh cá nhân trẻ các nhóm, lớp (quan tâm chú ý cháu nhà trẻ).	- BGH, GV	
	- Kiểm tra công tác phòng chống rét, phòng chống dịch bệnh mùa đông và phòng tránh tai nạn thương tích trong nhà trường.	- BGH	
	- Kiểm tra sửa chữa CSVC đảm bảo an toàn trong mùa mưa.	- BGH, GV, NV	
	- Điều chỉnh thực đơn cho trẻ phù hợp thực tế.	- P.HT Nuôi, KT, TT tổ nuôi	
Tháng 1+2/2026	- Tổ chức sơ kết HK 1	- Toàn trường	
	- Kiểm tra đánh giá toàn diện, đánh giá chuyên đề theo kế hoạch.	- BGH, GV, NV	
	- Kiểm tra công tác vệ sinh, chăm sóc trẻ tại các nhóm, lớp.	- BGH	
	- Kiểm tra hệ thống đồ chơi ngoài trời để đảm bảo môi trường an toàn cho trẻ hoạt động.	- BGH, GV, NV	
	- Kiểm tra vệ sinh, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại các nhóm, lớp và bếp.	- BGH, GV, NV	
	- Kiểm kê tài sản, phân công trực tết.	BGH, GV, NV	
	- Kiểm tra vệ sinh và nề nếp sau nghỉ tết.	- BGH, GV, NV	
	- Tổ chức lễ hội tết, mùa xuân.	- Toàn trường	
Tháng 3/2026	- Kiểm tra đánh giá toàn diện, đánh giá chuyên đề theo kế hoạch.	- BGH, GV, NV	
	- Tham gia lễ mít tinh lễ kỉ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 08/3.	- Toàn trường	
	- Tổ chức cân đo và cập nhật vào biểu đồ sức khỏe đợt III.	- BGH, NV phụ trách, GV	

Thời Gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	- Tăng cường kiểm tra vệ sinh môi trường, kiểm tra bếp ăn và các nhóm lớp.	- BGH, GV, NV	
	- Tăng cường vệ sinh môi trường xung quanh khi thời tiết nắng nóng để phòng tránh dịch bệnh.	- BGH, GV, NV	
	- Kiểm tra việc thực hiện hoạt động ngoại khoá tại các nhóm, lớp.	- BGH.	
	- Xây dựng thực đơn mùa đông	- PHT phụ trách nuôi dưỡng, kế toán, NVND	
	- Châm SKKN cấp trường.	- Hội đồng châm SKKN	
Tháng 4/2026	- Nộp hồ sơ thi đua.	- BGH	
	- Kiểm tra đánh giá toàn diện, đánh giá chuyên đề theo kế hoạch.	- BGH, GV, NV	
	- Kiểm tra chất lượng cuối năm về kỹ năng thao tác vệ sinh của trẻ đặc biệt chú ý chăm sóc trẻ trong tháng thời tiết nắng, nóng.	- BGH, GV	
	- Điều chỉnh thực đơn cho phù hợp với thực tế	- PHT phụ trách nuôi dưỡng, kế toán, NVND	
	- Chỉ đạo bảo dưỡng điều hoà và kiểm tra công tác PCCC - CNCH đảm bảo an toàn.	- BGH, GV, NV.	
	- Kiểm tra đột xuất nề nếp các nhóm, lớp.	- BGH	
Tháng 5/2026	- Kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm của tổ nuôi.	- BGH, NV	
	- Kiểm tra công tác vệ sinh phòng chống dịch bệnh tại các nhóm, lớp.	- BGH, GV	
	- Chỉ đạo các lớp họp phụ huynh, tổng kết với ban phụ huynh trường.	- BGH, GV	
	- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên tổng vệ sinh toàn trường.	- BGH, NV, GV	

Thời Gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
	- Xây dựng kế hoạch công tác hè.	- HT	
	- Đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên.	- Toàn trường	
	- Kiểm kê tài sản cuối năm học ở các nhóm lớp và các bộ phận.	- BGH, GVNV	
	- Tổ chức Lễ Tổng kết năm học, Lễ ra trường cho học sinh 5 tuổi, liên hoan cuối năm cho học sinh.	- Toàn trường	
Tháng 6,7,8/2026	- Gửi TB tuyển sinh đến phường và các tổ dân phố, công khai kế hoạch tuyển sinh tại trường năm học 2026 - 2027.	- BGH	
	- Phân GV, NV làm hè và kiểm tra hoạt động hè tại các nhóm, lớp.	- BGH	
	- Tuyển sinh năm học mới, sắp xếp HS vào lớp.	- BGH	
	- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên tổng vệ sinh toàn trường	- BGH, GV, NV	
	- Tham dự Hội nghị tổng kết năm học 2025-2026, triển khai nhiệm vụ năm học 2026-2027.	- BGH	
	- Ra soát toàn bộ đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị để có kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa và mua mới thay thế cho năm học mới.	- BGH	
	Tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn hè 2026.	- BGH, GV, NV	

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Nguyễn Mai Khuyên

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
HIỆU TRƯỞNG**



ĐÀO THỊ MÂY

